

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa
Công ty TNHH MTV Cà phê Thắng Lợi

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và Công ty TNHH MTV do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành Công ty cổ phần; Thông tư số 40/2018/TT-BTC ngày 04/5/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa của doanh nghiệp nhà nước và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ chuyển đổi thành Công ty cổ phần; Thông tư số 41/2018/TT-BTC ngày 04/5/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp khi chuyển doanh nghiệp nhà nước và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành Công ty cổ phần;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Quyết định số 1128/QĐ-UBND ngày 22/4/2016 về cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cà phê Thắng Lợi, Quyết định số 2426/QĐ-UBND ngày 19/8/2016, Quyết định số 1991/QĐ-UBND ngày 31/7/2017 và Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 18/01/2018 về việc điều chỉnh thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cà phê Thắng Lợi;

Căn cứ Quyết định số 2300/QĐ-UBND ngày 28/8/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa;

Căn cứ Quyết định số 767/QĐ-UBND ngày 13/4/2018 của UBND tỉnh về phê duyệt Dự toán chi phí cổ phần hóa;

Căn cứ Quyết định số 1453/QĐ-UBND ngày 28/6/2018 của UBND tỉnh về phê duyệt giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa;

Căn cứ Quyết định số 3000/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 của UBND tỉnh về phê duyệt Phương án sử dụng lao động của Công ty TNHH MTV Cà phê Thắng Lợi;

Căn cứ Quyết định số 1632/QĐ-UBND ngày 08/6/2016 của UBND tỉnh về thành lập Ban Chỉ đạo cổ phần hóa;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cà phê Thăng Lợi tại Tờ trình số 19/TTr-BCĐ ngày 31/01/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cà phê Thăng Lợi, với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên gọi của Công ty cổ phần

Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÀ PHÊ THĂNG LỢI;

Tên tiếng Anh: THANGLOI COFFEE JOINT STOCK COMPANY;

Tên giao dịch: CÔNG TY CÀ PHÊ THĂNG LỢI;

Tên viết tắt: TLCF;

Trụ sở chính: Km 17, Quốc lộ 26, xã Hòa Đông, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk;

Điện thoại: (0262) 3.514. 396

Fax: (0262) 3.514.365;

Website: www.thangloicoffee.com.vn

2. Hình thức cổ phần hóa: Bán bớt phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

3. Tư cách pháp nhân.

Công ty cổ phần Cà phê Thăng Lợi có tư cách pháp nhân kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, thực hiện chế độ hạch toán kế toán độc lập, được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật, tổ chức và hoạt động theo Điều lệ của Công ty cổ phần và Luật Doanh nghiệp, đăng ký kinh doanh những ngành nghề theo luật định.

4. Ngành nghề kinh doanh.

Kế thừa các ngành nghề của Công ty TNHH MTV Cà phê Thăng Lợi, sau cổ phần hóa các ngành nghề kinh doanh của công ty cổ phần do Đại hội đồng cổ đông Công ty quyết định theo quy định pháp luật và được nêu chi tiết trong Phương án cổ phần hóa đính kèm.

5. Vốn điều lệ và cơ cấu phát hành.

5.1. Căn cứ xây dựng vốn điều lệ:

- Định hướng phát triển Công ty cổ phần giai đoạn 2019 - 2021.
- Giá trị doanh nghiệp, giá trị phần vốn Nhà nước của Công ty TNHH MTV Cà phê Thăng Lợi tại thời điểm 0h ngày 01/7/2017 theo sổ sách kế toán, như sau:

+ Tổng giá trị của doanh nghiệp tại thời điểm 0h ngày 01/7/2017 theo sổ sách kế toán: 155.352.752.728 đồng;

+ Giá trị phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp tại thời điểm 0h ngày 01/7/2017 theo sổ sách kế toán: 126.507.698.931 đồng.

- Giá trị doanh nghiệp, giá trị phần vốn Nhà nước thực tế đánh giá lại của Công ty TNHH MTV Cà phê Thăng Lợi tại thời điểm 0h ngày 01/7/2017 như sau:

+ Tổng giá trị thực tế của doanh nghiệp tại thời điểm 0h ngày 01/7/2017: 287.222.463.136 đồng;

+ Giá trị phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp tại thời điểm 0h ngày 01/7/2017 theo xác định giá trị doanh nghiệp: 268.706.839.108 đồng.

Vốn điều lệ được xác định bằng giá trị thực tế phần vốn nhà nước theo sổ sách kế toán tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp 0h ngày 01/7/2017 là 126.507.698.931 đồng, lấy tròn số 126.500.000.000 đồng. Phần chênh lệch giữa giá trị vốn Nhà nước theo sổ sách kế toán với vốn điều lệ là 7.698.931 đồng nộp về Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp.

5.2 Quy mô vốn điều lệ:

Chỉ tiêu	Giá trị
Vốn điều lệ	126.500.000.000 đồng
Mệnh giá một cổ phần	10.000 đồng/cổ phần
Số lượng cổ phần	12.650.000 cổ phần

5.3. Số lượng cổ phần phát hành lần đầu: 12.650.000 cổ phần, mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 đồng, trong đó cơ cấu vốn điều lệ như sau:

STT	Đối tượng	Số cổ phần (cổ phần)	Giá trị cổ phần theo mệnh giá	Tỷ lệ
1	Nhà nước nắm giữ	4.554.000	45.540.000.000	36,00%
2	Bán cho người lao động	1.839.900	18.399.000.000	14,54%
2.1	Bán ưu đãi theo thời gian làm việc thực tế tại khu vực NN	415.000	4.150.000.000	3,28%
2.2	Bán ưu đãi cho hộ gia đình nhận khoán	1.353.500	13.535.000.000	10,70%
2.3	Bán ưu đãi thêm theo thời gian cam kết làm việc tại Cty Cổ phần	71.400	714.000.000	0,56%
3	Bán cho tổ chức công đoàn	0	0	0%
4	Bán đấu giá công khai	6.256.100	62.561.000.000	49,46%
Tổng cộng		12.650.000	126.500.000.000	100%

Cơ cấu vốn điều lệ chính thức của Công ty cổ phần Cà phê Thăng Lợi sẽ được xác định sau khi có kết quả bán cổ phần và được UBND tỉnh phê duyệt.

6. Giá khởi điểm và tổ chức bán đấu giá cổ phần

Giá khởi điểm tại thời điểm chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng được xác định trên cơ sở như sau:

Giá trị thực tế phần vốn nhà
nước tại doanh nghiệp được
phê duyệt tại Quyết định số
1453/QĐ-UBND ngày

$$\text{Giá khởi điểm} = \frac{28/6/2018}{\text{Số lượng cổ phần tương ứng với vốn điều lệ của công ty cổ phần}} = \frac{268.706.839.108}{12.650.000} = 21.242 \text{ đồng}$$

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh, đặc thù ngành và kế hoạch sản xuất kinh doanh sau cổ phần hóa, Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cà phê Thắng Lợi đề nghị mức giá khởi điểm bán đấu giá cổ phần lần đầu ra bên ngoài là 21.242 đồng/cổ phần, làm tròn số **21.300 đồng/cổ phần** (bằng chữ: Hai mươi một ngàn ba trăm đồng/cổ phần).

Cơ quan tổ chức đấu giá: Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

7. Thời gian bán cổ phần

Trong vòng 4 tháng kể từ ngày có quyết định phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cà phê Thắng Lợi của UBND tỉnh.

8. Phương án bán cổ phần phát hành lần đầu

8.1. Phương án bán cổ phần lần đầu ra công chúng.

- Số cổ phần bán đấu giá công khai cho các nhà đầu tư là 6.256.100 cổ phần, với tổng giá trị: 62.561.000.000 đồng (Sáu mươi hai tỷ, năm trăm sáu mươi một triệu đồng), chiếm 49,46% vốn điều lệ.

- Đối tượng tham gia đấu giá: Các nhà đầu tư cá nhân, tổ chức trong nước và ngoài nước theo đúng quy định của Pháp luật.

- Phương thức thực hiện đấu giá: Đấu giá công khai thông qua Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

- Cơ quan tổ chức đấu giá: Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

8.2. Phương án bán cổ phần cho người lao động trong Công ty

a) Cổ phần bán ưu đãi theo thời gian làm việc thực tế tại khu vực Nhà nước

- Tổng số lao động tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp: 284 người.

- Tổng số lao động được mua cổ phần ưu đãi theo thời gian làm việc thực tế tại khu vực Nhà nước tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp: 284 người.

- Tổng số năm công tác được mua cổ phần: 4.150 năm, tương ứng với tổng số cổ phần tối đa được mua ưu đãi là: 415.000 cổ phần.

- Số cổ phần được mua tối đa cho một năm công tác của 01 người lao động: 100 cổ phần/năm.

- Tổng số cổ phần bán cho người lao động ưu đãi theo thời gian làm việc thực tế tại khu vực Nhà nước: 415.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 3,28% vốn điều lệ.

- Giá bán: Theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 42 Nghị định số 126/2017/NĐ-CP, giá bán cổ phần cho người lao động bằng 60% giá trị một cổ phần tính theo mệnh giá (10.000 đồng/cổ phần) = 6.000 đồng/1 cổ phần.

- Quy định về việc hạn chế chuyển nhượng: Số lượng cổ phần bán với giá ưu đãi theo quy định tại khoản này, người lao động phải nắm giữ và không được chuyển nhượng trong vòng 03 năm kể từ thời điểm nộp tiền mua cổ phần ưu đãi.

- Thời gian thực hiện bán cổ phần: Sau khi Phương án cổ phần hóa được phê duyệt và hoàn tất trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày hết hạn nộp tiền của nhà đầu tư tham gia cuộc bán đấu giá công khai theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 39 Nghị định số 126/2017/NĐ-CP.

b) Cổ phần bán ưu đãi cho hộ gia đình có hợp đồng nhận khoán lâu dài

- Tổng số người đại diện cho hộ gia đình nhận khoán: 868 người.

- Tổng số người đại diện cho hộ gia đình nhận khoán đủ điều kiện mua cổ phần với giá ưu đãi: 832 người (*có 36 người đại diện cho hộ gia đình nhận khoán ký hợp đồng kể từ thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp trở về sau nên không thuộc đối tượng mua cổ phần với giá ưu đãi*).

- Tổng số năm thực tế hợp đồng nhận khoán vườn cây cà phê với Công ty đến thời điểm 0h ngày 01/7/2017 là 13.535 năm.

- Tổng số cổ phần được mua là 1.353.500 cổ phần, tương ứng tổng giá trị mệnh giá là 13.535.000.000 đồng, chiếm 10,70% vốn điều lệ công ty cổ phần.

- Giá bán: Theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 42 Nghị định số 126/2017/NĐ-CP, giá bán cổ phần bằng 60% giá trị một cổ phần tính theo mệnh giá (10.000 đồng/cổ phần) = 6.000 đồng/1 cổ phần.

- Quy định về việc hạn chế chuyển nhượng: Số lượng cổ phần bán với giá ưu đãi theo quy định tại khoản này, người lao động phải nắm giữ và không được chuyển nhượng trong vòng 03 năm kể từ thời điểm nộp tiền mua cổ phần ưu đãi.

- Thời gian thực hiện bán cổ phần: Sau khi Phương án cổ phần hóa được phê duyệt và hoàn tất trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày hết hạn nộp tiền của nhà đầu tư tham gia cuộc bán đấu giá công khai theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 39 Nghị định số 126/2017/NĐ-CP.

c) Cổ phần bán ưu đãi theo cam kết làm việc lâu dài tại Công ty cổ phần

Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động và người quản lý doanh nghiệp của doanh nghiệp cổ phần hóa tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa, thuộc đối tượng doanh nghiệp cần sử dụng và có cam kết làm việc lâu dài cho doanh nghiệp trong thời hạn ít nhất là 03 năm (kể từ ngày doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu) sẽ được mua thêm cổ phần như sau:

- Mua thêm theo mức 200 cổ phần/01 năm cam kết làm việc tiếp trong doanh nghiệp nhưng tối đa không quá 2.000 cổ phần cho một người lao động.

- Mua thêm 500 cổ phần/01 năm cam kết làm việc tiếp trong doanh nghiệp nhưng tối đa không quá 5.000 cổ phần cho một người đối với đối tượng là chuyên gia giỏi và cán bộ quản lý có nghiệp vụ cao.

Công ty đã tổ chức Hội nghị người lao động bất thường ngày 23/01/2019 để phổ biến đến người lao động chính sách ưu đãi cho người lao động trong phương án cổ phần hóa. Căn cứ tình hình lao động hiện nay và tay nghề của người lao động, Công ty không có người lao động là chuyên gia giỏi, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao. Ngoài ra, Công ty đã tổ chức cho người lao động thuộc đối tượng Công ty cần tiếp tục sử dụng đăng ký cam kết làm việc để mua thêm cổ phần. Theo đó, tổng số lao động có cam kết tiếp tục làm việc lâu dài tại công ty cổ phần trong thời hạn ít nhất 03 năm (36 tháng) kể từ ngày doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi theo mô hình công ty cổ phần là 46 người.

- Tổng số cổ phần đăng ký mua thêm 71.400 cổ phần, tương ứng tổng giá trị mệnh giá là 714.000.000 đồng, chiếm 0,56% vốn điều lệ công ty cổ phần.

- Giá bán: Theo quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 42 Nghị định số 126/2017/NĐ-CP, giá bán cổ phần cho người lao động bằng giá khởi điểm bán đấu giá công khai được UBND tỉnh phê duyệt trong Phương án cổ phần hóa.

- Thời gian thực hiện bán cổ phần: Sau khi Phương án cổ phần hóa được phê duyệt và hoàn tất trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày hết hạn nộp tiền của nhà đầu tư tham gia cuộc bán đấu giá công khai theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 39 Nghị định số 126/2017/NĐ-CP.

Số cổ phần người lao động mua thêm quy định tại khoản này được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông sau khi kết thúc thời gian cam kết.

8.3. Phương án bán cổ phần cho tổ chức công đoàn

Theo Công văn số 01 ngày 11/12/2018 của Công đoàn cơ sở Công ty TNHH MTV Cà phê Thắng Lợi, tổ chức Công đoàn không mua cổ phần ưu đãi của Công ty TNHH MTV Cà phê Thắng Lợi do không có đủ kinh phí.

9. Phương án sắp xếp lại lao động.

9.1. Phương án sắp xếp lao động khi thực hiện cổ phần hóa Công ty

Tổng số lao động có đến thời điểm công bố giá trị doanh nghiệp 0h ngày 01/7/2017 là 284 người, cụ thể:

- Tổng số lao động, người quản lý tiếp tục sử dụng sau cổ phần: 283 người;

- Tổng số người lao động, quản lý nghỉ hưu: 01 người;

- Tổng số lao động, người quản lý chấm dứt hợp đồng lao động: 0 người;

- Tổng số lao động, người quản lý không thể bố trí được việc làm và phải chấm dứt hợp đồng lao động (dôi dư): 0 người.

9.2. Dự toán kinh phí chi trả trợ cấp cho người lao động không có nhu cầu sử dụng: Không có.

10. Phương án sử dụng đất

- Đối với phương án sử dụng đất tại Đắc Lắc, Công ty cổ phần Cà phê Thăng Lợi thực hiện quản lý, sử dụng đất theo phương án sử dụng đất đã được UBND tỉnh phê duyệt theo Quyết định số 2300/QĐ-UBND ngày 28/8/2017.

- Đối với phương án sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bình Dương (*đường Lê Trọng Tấn, khu phố Bình Đường 2, phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương*), Công ty đã được UBND tỉnh Sông Bé cấp Quyết định số 1658/QĐ.UB ngày 22/12/1994 v/v chấp thuận chuyển quyền sử dụng đất có kèm theo nhà xưởng giữa Công ty thương mại XNK Thanh Lễ và Nông trường Cà phê Thăng Lợi và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 0742872 ngày 22/12/1994. Hiện nay, Công ty đang trong giai đoạn hoàn tất thủ tục với Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương để được phê duyệt phương án sử dụng đất. Sau khi phương án cổ phần hóa của Công ty được phê duyệt, Công ty sẽ tiếp tục theo dõi xử lý, bổ sung hồ sơ theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương và Bộ Tài chính để hoàn tất thủ tục phê duyệt phương án sử dụng đất theo quy định.

Đối với phương án sử dụng đất trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh (*số 194/19F Bạch Đằng, Phường 24, Quận Bình Thạnh, TP HCM*), ngày 04/06/2018 UBND tỉnh Đắc Lắc đã ban hành Công văn số 4447/UBND-KT gửi Bộ Tài chính về việc đề nghị phê duyệt Phương án sử dụng nhà đất của Công ty TNHH MTV Cà phê Thăng Lợi tại thành phố Hồ Chí Minh. Trên cơ sở đó, Bộ Tài chính đã có Công văn số 9318/BTC-QLCS ngày 03/8/2018 và Công văn số 349/BTC-QLCS ngày 08/01/2019 gửi Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc đề xuất phương án cho Công ty TNHH MTV Cà phê Thăng Lợi tiếp tục được sử dụng theo quy hoạch của UBND thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, sau khi Phương án cổ phần hóa của Công ty được phê duyệt, Công ty sẽ tiếp tục theo dõi, bổ sung hồ sơ theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và Bộ Tài chính để hoàn tất thủ tục phê duyệt phương án sử dụng đất theo quy định.

Sau khi có ý kiến của Bộ Tài chính, UBND thành phố Hồ Chí Minh và UBND tỉnh Bình Dương về nhà, đất tại thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Bình Dương, Ban Chỉ đạo cổ phần hóa tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh phê duyệt Phương án cổ phần hóa cho phù hợp, đảm bảo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

11. Chi phí cổ phần hóa.

Căn cứ Quyết định số 767/QĐ-UBND ngày 13/04/2018 của UBND tỉnh Đắc Lắc về việc phê duyệt dự toán chi phí cổ phần hóa của Công ty TNHH MTV Cà phê Thăng Lợi, tổng dự toán chi phí cổ phần hóa của Công ty là **918.500.000 đồng**, trong đó chi phí bán đấu giá qua Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh là 200.000.000 đồng.

Theo phương án bán cổ phần lần đầu của Công ty, số lượng cổ phần bán đấu giá qua SGDCK TP HCM là 6.256.100 cổ phần. Căn cứ quy định tại Thông tư số 241/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính, lệ phí bán đấu giá cổ phần là 0,3% trên tổng giá trị cổ phần/mỗi loại chứng khoán thực tế bán được, tối đa là 300 triệu đồng/1 cuộc bán đấu giá cổ phần và tối thiểu là 20 triệu đồng/1 cuộc đấu giá/mỗi loại chứng khoán. Trên cơ sở đó, chi phí tạm tính bán đấu giá cổ phần qua SGDCK TP HCM như sau: *Số lượng CP bán đấu giá X giá chào bán dự kiến X 0,3% = 6.256.100 X 21.300 X 0,3% = 399.764.790 đồng. Như vậy, chi phí bán đấu giá qua SGDCK theo mức tối đa là 300.000.000 đồng, tăng thêm 100.000.000 đồng so với Quyết định số 767/QĐ-UBND của UBND tỉnh.*

Căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 6 và Điểm b Khoản 3 Điều 7 Thông tư số 40/2018/TT-BTC, Quyết định phê duyệt Phương án cổ phần hóa và Bản Công bố thông tin bán đấu giá cổ phần lần đầu cần dịch thuật sang tiếng Anh, do đó Công ty dự toán chi phí dịch thuật là 6.000.000 đồng. Ngoài ra, Công ty bổ sung thêm thù lao Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc 64.500.000 đồng do thời gian triển khai công tác cổ phần hóa của Công ty dài hơn dự kiến.

Do đó, Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh tổng chi phí cổ phần hóa là **1.089.000.000 đồng** (*Bằng chữ: Một tỷ, không trăm tám mươi chín triệu đồng chẵn*), tăng 170.500.000 đồng so với tổng dự toán được phê duyệt tại Quyết định số 767/QĐ-UBND ngày 13/04/2018 của UBND tỉnh.

Công ty TNHH MTV Cà phê Thắng Lợi có trách nhiệm thực hiện quyết toán chi phí cổ phần hóa theo số thực tế phát sinh và quyết toán kinh phí lao động dôi dư (*nếu có*) theo quy định hiện hành của Nhà nước.

12. Quản lý, sử dụng số tiền thu từ cổ phần hóa.

Toàn bộ số tiền thu được từ cổ phần hóa Công ty sau khi đã xác định được số tiền để lại doanh nghiệp, thanh toán chi phí cổ phần hóa, giải quyết chính sách chế độ cho người lao động, phần chênh lệch còn lại (*nếu có*) nộp về Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư số 40/2018/TT-BTC ngày 04/5/2018 của Bộ Tài chính.

13. Đối với tài sản không cần dùng: Nhà và đất tại số 379 đường Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, TP.Hà Nội, với giá trị 6.851.240.000 đồng, Công ty đã thực hiện bàn giao cho UBND tỉnh Đắk Lắk quản lý, sử dụng.

14. Các nội dung khác không nêu trong Phương án cổ phần hóa, Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cà phê Thắng Lợi triển khai thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 2.

1. Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cà phê Thắng Lợi có trách nhiệm:

- Chỉ đạo Công ty TNHH MTV Cà phê Thắng Lợi: Tiến hành bán cổ phần theo quy định, tổ chức Đại hội cổ đông lần đầu và thực hiện các công việc cần thiết để chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành Công ty cổ phần theo đúng quy định của pháp luật.

- Thẩm tra và trình UBND tỉnh phê duyệt quyết toán chi phí cổ phần hóa, quyết toán giá trị ưu đãi cho người lao động và xử lý phần chênh lệch tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp (0h ngày 01/7/2017) và thời điểm Công ty cổ phần chính thức đi vào hoạt động (ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Cà phê Thắng Lợi có trách nhiệm:

- Điều hành, quản lý Công ty TNHH MTV Cà phê Thắng Lợi cho đến khi bàn giao toàn bộ tài sản, tiền vốn, lao động cho Công ty cổ phần Cà phê Thắng Lợi.

- Về kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong giai đoạn Công ty TNHH MTV Cà phê Thắng Lợi đến thời điểm chính thức chuyển thành Công ty cổ phần Cà phê Thắng Lợi thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND huyện Kông Pắc; Trưởng Ban và các thành viên Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cà phê Thắng Lợi, Chủ tịch, Giám đốc Công ty TNHH MTV Cà phê Thắng Lợi và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận

- Như điều 3;
 - BCD ĐM & PTDN Trung ương;
 - Văn phòng Chính phủ;
 - Bộ Tài chính (Cục TCDN);
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - CT, các PCT UBND tỉnh;
 - Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
 - Lưu VT, KT (TVT-25b).
- (thay b/c)



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Hà